

**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ
XÃ PHIÊNG KHOÀI
LẦN THỨ I**

Số -NQ/ĐH**

DỰ THẢO

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Phiêng Khoài, ngày ... tháng 7 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Phiêng Khoài
Lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030**

(được Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I thông qua ngày .../7/2025)

Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Phiêng Khoài lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 diễn ra ngày .../7/2025 tại Hội trường nhà văn hóa xã Phiêng Khoài; dự Đại hội có **80** đại biểu được triệu tập, đại diện cho trên 800 đảng viên của 42 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng bộ xã. Sau khi thảo luận các văn kiện do Ban Chấp hành Đảng bộ xã Phiêng Khoài trình, Đại hội:

QUYẾT NGHỊ

I- Tán thành với những nội dung cơ bản về đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết nhiệm kỳ 2020-2025; đồng thời nhất trí với mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp lớn của 5 năm 2025-2030 nêu trong Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Phiêng Khoài trình đại hội:

1. Về đánh giá kết quả 5 năm, nhiệm kỳ 2020-2025

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020-2025, Đảng bộ xã đã cơ bản hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra, kinh tế phát triển ổn định, tiếp tục duy trì và phát huy thế mạnh của địa phương trong sản xuất nông nghiệp, nhất là về các loại cây ăn quả, rau màu có lợi thế; một số mô hình sản xuất nông nghiệp hoạt động có hiệu quả, huy động được nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới. Các lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực, chất lượng giáo dục toàn diện được nâng lên, công tác y tế, văn hóa đáp ứng nhu cầu của Nhân dân; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chính sách dân tộc, đời sống văn hóa tinh thần của người dân được nâng cao. Quốc phòng - quân sự được củng cố, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên được nâng cao; công tác kiện toàn tổ chức cán bộ trong hệ thống chính trị được quan tâm, thực hiện tốt chủ trương Bí thư chi bộ đồng thời là trưởng bản; tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được còn có những hạn chế: (1) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo có mặt chưa quyết liệt, thiếu đồng bộ, việc tổ chức triển khai thực hiện một số chỉ tiêu, nhiệm vụ nghị quyết còn chậm, chưa sát thực tiễn, một số lĩnh vực chưa có bước đột phá rõ nét. Một số chỉ tiêu chủ yếu chưa đạt hoặc

đạt thấp, như chỉ tiêu chăm sóc bảo vệ rừng, tỷ lệ che phủ rừng, hoạt động của chợ trung tâm xã chưa đáp ứng tốt nhu cầu trao đổi hàng hóa, chưa thu hút được nhiều các tiểu thương, nhà đầu tư. (2) Công tác cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nghị quyết có lúc, có việc còn lúng túng, một số chương trình hành động, kế hoạch triển khai thực hiện nghị quyết chưa rõ lộ trình, thiếu nguồn lực đảm bảo, dẫn đến hiệu quả chưa cao. (3) Công tác kiểm tra, giám sát và sơ kết, tổng kết thực hiện nghị quyết chưa thường xuyên, việc theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu nghị quyết chưa được cập nhật đầy đủ, thiếu cơ chế đánh giá định kỳ sát thực tế. (4) Vai trò tiên phong, gương mẫu của một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa rõ nét, tinh thần trách nhiệm, tính chủ động trong tham mưu và thực hiện nhiệm vụ của một số tổ chức Đảng, cán bộ, công chức còn hạn chế. (5) Công tác dân vận, tuyên truyền có lúc chưa hiệu quả, một số nội dung nghị quyết chưa được tuyên truyền sâu rộng, dẫn đến sự tham gia của nhân dân chưa cao, thiếu đồng thuận trong tổ chức thực hiện. (6) Chưa phát huy tốt tiềm năng, thế mạnh địa phương, việc liên kết sản xuất, phát triển kinh tế hợp tác, ứng dụng khoa học - công nghệ trong nông nghiệp còn chậm; chưa tạo được nhiều mô hình điểm có sức lan tỏa.

2. Từ thực tế lãnh đạo chỉ đạo trong nhiệm kỳ, rút ra một số bài học kinh nghiệm sau:

Một là, tăng cường vai trò lãnh đạo toàn diện, sâu sát, kịp thời và quyết liệt của cấp ủy Đảng, phát huy sự đoàn kết, thống nhất, chủ động, sáng tạo trong chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, nhất là trong công tác chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, chỉ tiêu đột phá, gắn với kiểm tra, giám sát thường xuyên.

Hai là, chú trọng công tác xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Ba là, công tác cụ thể hóa nghị quyết phải sát với tình hình thực tiễn, có tính khả thi cao; các chương trình, kế hoạch hành động cần được xây dựng rõ ràng, có lộ trình thực hiện phù hợp, đảm bảo nguồn lực để triển khai hiệu quả.

Bốn là, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới.

Năm là, thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết và rút kinh nghiệm kịp thời, bảo đảm việc thực hiện nghị quyết có trọng tâm, đúng tiến độ và đạt hiệu quả thiết thực.

Sáu là, đổi mới tư duy, nâng cao năng lực điều hành, ứng dụng hiệu quả chuyển đổi số và khoa học - công nghệ, nhất là trong lĩnh vực quản lý, cải cách hành chính và phát triển kinh tế nông thôn.

2. Về mục tiêu, nhiệm vụ 5 năm giai đoạn 2025-2030

2.1. Mục tiêu tổng quát 5 năm giai đoạn 2025-2030:

Xây dựng Đảng và củng cố hệ thống chính trị vững mạnh; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số; tập trung nguồn lực phát triển kinh tế -

xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại; tăng cường quảng bá tiềm năng lợi thế của địa phương gắn với bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa - lịch sử. Phát huy dân chủ, sức mạnh đoàn kết các dân tộc; tăng cường kỷ luật, kỷ cương; tích cực đổi mới, sáng tạo, đẩy mạnh chuyển đổi số; huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển, xây dựng cơ sở hạ tầng từng bước đồng bộ; khai thác tiềm năng, thế mạnh của địa phương, tiếp tục chuyển dịch cơ cấu kinh tế hợp lý; phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, theo hướng bền vững; phát triển du lịch sinh thái, văn hóa gắn với bảo tồn bản sắc dân tộc và bảo vệ môi trường; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững; tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng, an ninh; Phát huy mạnh mẽ các giá trị văn hóa truyền thống, lịch sử cách mạng và nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo; xây dựng xã ngày càng phát triển toàn diện.

2.2. Các chỉ tiêu chủ yếu giai đoạn 2025-2030 (24 chỉ tiêu)

a) Các chỉ tiêu về kinh tế (05 chỉ tiêu)

(1) Tốc độ tăng tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân hằng năm (5%). Tổng thu ngân sách trên địa bàn đến năm 2030 đạt 925 triệu đồng.

(2) Sản lượng một số loại cây trồng, sản phẩm chăn nuôi, thủy sản chủ yếu đến năm 2030: Cây lương thực có hạt đạt 49.305 tấn, quả các loại đạt: 194.572 tấn, Thủy sản đạt: 300 tấn, Cây công nghiệp đạt: 12.715 tấn, thịt hơi xuất chuồng đạt: 5.928 tấn.

(3) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 30%.

(4) Tỷ lệ che phủ rừng ổn định đạt 40%.

(5) Chăm sóc bảo vệ diện tích rừng hiện còn đến năm 2030 đạt 4.151ha.

b) Các chỉ tiêu về xã hội, môi trường (14 chỉ tiêu)

(6) Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia: Phần đầu đạt 05/07 trường (đạt tỉ lệ 71,4 %).

(7) Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều đến năm 2030 dưới 12%.

(8) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%.

(9) Đến năm 2030, có 10 bản đạt chuẩn nông thôn mới.

(10) Đến năm 2030, 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được số hóa.

(11) Đến năm 2030, 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện.

(12) Tỷ lệ chi ngân sách hàng năm cho khoa học, công nghệ, đổi mới, chuyển đổi số đạt 2%.

(13) Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom trên địa bàn đạt 45%.

(14) Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 93%.

(15) Tỷ lệ nhà văn hóa bản đạt chuẩn theo quy định đến năm 2030 đạt 35%. Tỷ lệ bản có thiết chế văn hóa hoạt động thường xuyên, hiệu quả đạt 70%. Tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu "Gia đình văn hóa" là 80%.

(16) Tỷ lệ khu dân cư, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền hoặc được ủy quyền quản lý đạt tiêu chuẩn "*An toàn về an ninh, trật tự*" đạt 100%.

(17) Chỉ tiêu về công tác phòng, chống, kiểm soát ma túy, đến năm 2030, 100% cơ quan, đơn vị không có ma túy; 30/30 bản không có ma túy.

(18) Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại đảm bảo vệ sinh môi trường đạt 86%.

(19) Tỷ lệ bao bì thuốc bảo vệ thực vật được thu gom đạt 93%.

c) Chỉ tiêu về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị cơ sở (05 chỉ tiêu)

(20) 100% chi bộ duy trì nề nếp, chất lượng sinh hoạt; 90% chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 85%, trong đó, có tối thiểu 20% tổ chức cơ sở đảng và tối thiểu 15% đảng viên được đánh giá, xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

(21) Kết nạp mới từ 115 đảng viên trở lên trong nhiệm kỳ.

(22) Đến năm 2030, 100% bí thư chi bộ, trưởng bản, trưởng ban công tác mặt trận, cán bộ công chức xã được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin.

(23) 95% trở lên các tổ chức chính trị - xã hội xã (*Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh*) hằng năm được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(24) Chỉ tiêu về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức: 90% cán bộ, công chức xã được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hàng năm. Đến năm 2030, 100% cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản, làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành.

3. Các khâu đột phá cần tập trung thực hiện trong nhiệm kỳ 2025-2030

Để thực hiện tốt mục tiêu phát triển và các chỉ tiêu chủ yếu trong nhiệm kỳ tới Đảng bộ xã Phiêng Khoài xác định 04 khâu đột phá sau:

(1) Đẩy mạnh chuyển đổi số, trọng tâm xây dựng chính quyền số. Triển khai quyết liệt việc chuyển toàn bộ hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành bằng môi trường số. Tạo đột phá trong cải cách hành chính và quản trị công đảm bảo phục vụ người dân và doanh nghiệp hiệu quả.

(2) Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao hữu cơ gắn với việc liên kết sản xuất và chế biến; nghiên cứu phát triển sản phẩm nông nghiệp mới phù hợp với tình hình địa phương: Hình thành các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung. Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Tăng cường quảng bá, xúc tiến về tiềm năng, thế mạnh của địa phương, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp nông nghiệp lớn đến liên kết đầu tư, hình thành các chuỗi liên kết sản xuất, chế biến và nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.

(3) Nâng cấp, mở rộng đường giao thông đảm bảo việc đi lại, vận chuyển hàng hóa của người dân được thuận lợi: Lồng ghép các nguồn vốn của Trung ương, của tỉnh, của xã và huy động nội lực, xã hội hóa sự tham gia đóng góp của nhân dân để đầu tư đường giao thông nội bản, liên bản, đường nội đồng, đường sản xuất đạt chuẩn theo tiêu chí nông thôn mới, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân đi lại và vận chuyển, lưu thông hàng hóa, chuyển đổi cơ cấu cây trồng và tập trung đầu tư thâm canh, phát triển sản xuất.

(4) Phát triển du lịch cộng đồng - sinh thái: Xây dựng sản phẩm du lịch đặc trưng gắn với Di tích lịch sử cách mạng Lao Khô. Quy hoạch và thực hiện quy trình công nhận thắng cảnh để khai thác tiềm năng du lịch đối với Hang Tà Ên. Thành lập mô hình du lịch cộng đồng tại Bản Cồn Huốt 2 và Bản Đan Đón, hỗ trợ đào tạo hướng dẫn viên bản địa. Phát động toàn xã trồng cây dọc các tuyến đường chính, tạo bóng mát, cảnh quan và nét văn hóa bản địa.

4. Các nhiệm vụ chủ yếu:

Một là, phát triển kinh tế

Tiếp tục phát huy tiềm năng, thế mạnh về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; đảm bảo sự phát triển ổn định, bền vững các vùng nguyên liệu, vật nuôi chủ lực, nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm hàng hóa nông nghiệp, đảm bảo số lượng, chất lượng phục vụ tiêu dùng, chế biến và xuất khẩu. Chú trọng quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

Khuyến khích phát triển công nghiệp gắn với bảo vệ môi trường; phát triển đa dạng các loại hình thương mại, dịch vụ đáp ứng nhu cầu sản xuất, tiêu dùng của nhân dân. Tạo điều kiện cho các cơ sở sản xuất công nghiệp hoạt động có hiệu quả (*sản xuất, chế biến các sản phẩm nông nghiệp...*), góp phần giải quyết việc làm cho lao động địa phương. Phát triển đa dạng các loại hình kinh doanh, khuyến khích, hỗ trợ hoạt động thương mại, dịch vụ theo mô hình hợp tác xã, doanh nghiệp; mô hình chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

Huy động các nguồn vốn đầu tư các công trình xây dựng, công trình hạ tầng kỹ thuật, các khu dân cư đảm bảo đồng bộ.

Quản lý khai thác tốt các nguồn thu trên địa bàn; quản lý chi ngân sách tiết kiệm, hiệu quả.

Tập trung huy động các nguồn lực thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới.

Hai là, Quản lý, sử dụng hợp lý, hiệu quả các nguồn tài nguyên; tăng cường bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống và giảm nhẹ thiên tai

Ba là, phát triển văn hoá - xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội. Nâng cao chất lượng công tác bảo vệ và chăm

sóc sức khoẻ ban đầu cho Nhân dân. Cùng cố, phát triển các lĩnh vực văn hoá gắn kết chặt chẽ, đồng bộ với phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, công tác xóa đói, giảm nghèo, giải quyết việc làm, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Bốn là, tăng cường công tác quốc phòng, an ninh

Năm là, Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số

Sáu là, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức đảng; xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân; tiếp tục đổi mới, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

II- Thông qua Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa nhiệm kỳ 2020-2025.

III- Thông qua Báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý vào dự thảo các văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần XIV của Đảng, văn kiện Đại hội XVI của tỉnh. Đại hội giao Ban Chấp hành Đảng bộ xã khoá I tổng hợp, hoàn chỉnh văn bản báo cáo Tỉnh uỷ theo quy định.

IV- Đại hội đã thông qua Quyết định Đoàn đại biểu đi dự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sơn La lần thứ XVI gồm 04 đồng chí. Đại hội giao Ban Chấp hành Đảng bộ xã khoá I hoàn chỉnh hồ sơ Đại hội, trình Tỉnh uỷ chuẩn y theo quy định.

V- Giao Ban Chấp hành Đảng bộ xã khoá I căn cứ Nghị quyết Đại hội chủ động xây dựng Chương trình hành động, Kế hoạch công tác để sớm đưa Nghị quyết Đại hội đi vào thực tiễn.

VI- Đại hội kêu gọi toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Phiêng Khoài tiếp tục phát huy truyền thống, đoàn kết, nhất trí, nêu cao tinh thần chủ động, sáng tạo, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, quyết tâm phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết./.

Nơi nhận:

T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH

- Thường trực tỉnh uỷ,
- Đồng chí Lương Thị Vân Anh, Ủy viên BTV tỉnh uỷ, Chủ nhiệm UBKT tỉnh uỷ, Trưởng đoàn giám sát số 05 theo Quyết định 1424 của BTV tỉnh uỷ,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc tỉnh uỷ,
- Các cơ quan, phòng, ban, đoàn thể xã,
- Các chi bộ trực thuộc,
- Các Ủy viên BCH Đảng uỷ xã,
- Lưu.

Hoàng Anh

Xác nhận chữ ký của đồng chí Hoàng Anh

**T/M ĐẢNG ỦY
PHÓ BÍ THƯ**

